BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 187 /TB-BTTTT	*Hà Nội, ngày29 tháng09năm 2021*

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020

Đơn vị được thông báo: V**iện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam**

Mã chương: 027

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2020 của Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam và biên bản xét duyệt quyết toán ngày... tháng ...năm 2021 giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam;

Bộ Thông tin và Truyền thông thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư công, không xác định nghĩa vụ nộp thuế của đơn vị, không xác minh công nợ, không đối chiếu xác minh hóa đơn của đơn vị) của Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam như sau:

I. Phần số liệu

1. Số liệu quyết toán:

a/ Thu phí, lệ phí: không có.

b/ Quyết toán chi ngân sách:

Đơn vị: Đồng

Nội dung		Số tiền
- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang	:	60.000.000
- Dự toán được giao trong năm	:	5.466.000.000
Trong đó		
+ Dự toán giao đầu năm	:	4.506.000.000
+ Dự toán bổ sung trong năm	:	960.000.000
- Kinh phí thực nhận trong năm	:	5.466.000.000
- Kinh phí quyết toán	:	4.994.217.000
- Kinh phí giảm trong năm	:	531.783.000
- Số dư kinh phí được chuyển năm sau sử dụng và quyết toán	:	0
Bao gồm	:	0

+ Kinh phí đã nhận	:	0
+ Dự toán còn dư ở Kho bạc	:	0

(Chi tiết theo Mẫu biểu 1c ban hành theo Thông tư 137/2017/TT-BTC kèm theo Biên bản này).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: không có.

4. Thuyết minh số liệu quyết toán:

4.1.Về quyết toán chi từ nguồn ngân sách nhà nước:

Số liệu xét duyệt không có chênh lệch so với số đơn vị đề quyết toán.

4.2. Về quyết toán chi từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp, hoạt động khác:

Số liệu kiểm tra không có chênh lệch so với số đơn vị đề quyết toán.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

Đơn vị: Đồng

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm	:	563.417.702
Trong đó	:	
+ Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính	:	0
+ Trích lập các Quỹ	:	576.085.879
+ Kinh phí cải cách tiền lương	:	0

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1b ban hành kèm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC kèm theo Biên bản này).

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

1.1. Việc chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán, mẫu biểu báo cáo quyết toán:

Đơn vị nộp Báo cáo quyết toán và Báo cáo Tài chính đúng thời gian quy định.

1.2. Về hồ sơ và mẫu biểu báo cáo quyết toán:

- BCTC: đầy đủ mẫu biểu theo quy định.
- BCQT: đầy đủ danh mục mẫu biểu theo quy định.

1.3. Về thực hiện xét duyệt quyết toán năm đối với đơn vị dự toán cấp dưới, đơn vị trực thuộc:

Đơn vị đã thực hiện xét duyệt quyết toán năm 2020 đối với đơn vị trực thuộc: Biên bản xét duyệt quyết toán Trung tâm khảo sát nghiên cứu và phát triển thị trường ngày 01/4/2021; Biên bản xét duyệt Tạp chí phần mềm và nội dung số ngày 01/4/2021.

1.4. Chấp hành các quy định của Nhà nước:

1.3.1 Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch được giao:

a) NSNN:

- Kinh phí được giao[1]: 5.466.000.000 đồng.

[1] Quyết định số 2311/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Quyết định số 200/QĐ-BTTTT ngày 13/02/2020 Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc giao bổ sung kinh phí thực hiện điều chỉnh lương theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP năm 2019; Quyết định số 1187/QĐ-BTTTT ngày 14/7/2020 Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc điều chỉnh bổ sung dự toán chi ngân sách

- Kinh phí đề nghị quyết toán: 4.994.217.000 đồng.

* Đánh giá: Đơn vị thực hiện quyết toán đạt: 91 % so với kế hoạch được giao, chi tiết gồm:

Nguồn kinh phí	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao (đồng)	Kinh phí quyết toán (đồng)	Tỷ lệ (QT/DT)
Tổng cộng	**60.000.000**	**5.466.000.000**	**4.994.217.000**	*99,9%*
Nguồn cải cách tiền lương (Loại 100 khoản 101) tự chủ		60.000.000	60.000.000	*100%*
Kinh phí thường xuyên (Loại 100 khoản 101) tự chủ	60.000.000	2.992.000.000	3.027.000.000	*99,2%*
Kinh phí quản lý nhà nước (Loại 340 Khoản 341) không tự chủ		914.000.000	408.869.000	*44,7%*
Sự nghiệp Văn hóa thông tin (Loại 160 khoản 171) không tự chủ		1.200.000.000	1.198.548.000	*99,9%*
Kinh phí đề tài (Loại 100 khoản 101) không tự chủ		300.000.000	299.800.000	*99,9%*

- Kinh phí hủy tại kho bạc: 531.873.000 đồng, chi tiết gồm:

+ Kinh phí thực hiện đề tài cấp Bộ là 200.000 đồng, do tiết kiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Kinh phí thực hiện định mức điều tra, khảo sát để lập dự án CNTT là 300.000.000 đồng, do nhiệm vụ chưa được phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết

+ Kinh phí thực hiện định mức đọc, nghe xem để kiểm tra báo cáo lưu chiểu là 5.030.000 đồng, do tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Kinh phí thực hiện định mức tạo lập cơ sở dữ liệu là 101.000 đồng, do tiết kiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Kinh phí thực hiện định mức thông tin tuyên truyền là 200.000.000 đồng, do chưa được phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết.

+ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuộc đề án trợ giúp người khuyết tật là 1.452.000 đồng, do tiết kiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Kinh phí thực hiện theo Quyết định số 1441/QĐ-BTTTT ngày 21/8/2020 của Bộ TT&TT do cắt, giảm tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng cuối năm là 25.000.000 đồng.

- Kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng: 0 đồng.

b) Thu hoạt đông sự nghiệp, dịch vụ, hoạt động khác:

- Kế hoạch giao: 100.000.000 đồng.

- Thực hiện: 439.143.202 đồng

---

nhà nước năm 2020; Quyết định số 1832/QĐ-BTTTT ngày 29/10/2020 Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc điều chỉnh bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 đơn vị được giao dự toán 5.466.000.000 đồng.

* Đánh giá: Đơn vị thực hiện thu hoạt động sự nghiệp, dịch vụ, hoạt động khác là 439.143.202 đồng, đạt tỷ lệ 439 % so với kế hoạch giao của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 2311/QĐ-BTTTT).

c) Công tác hạch toán kế toán:

Đơn vị thực hiện hạch toán và báo cáo theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

Đơn vị đã mở hệ thống sổ sách đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực, hợp lý các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại đơn vị.

1.5. Quản lý và sử dụng tài sản công:

a) Về việc ban hành những quy định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc thẩm quyền của đơn vị:

- Đơn vị đã xây dựng và ban hành những quy định thuộc thẩm quyền của đơn vị theo hướng dẫn của Bộ TTTT tại công văn số 3770/BTTTT-KHTCngày 07/11/2018 về hướng dẫn triển khai thực hiện Luật quản lý và sử dụng tài sản công năm 2017.

- Ngày 06/10/2020, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có công văn số 3844/BTTTT-KHTC gửi các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ hướng dẫn các đơn vị xây dựng và báo cáo Lãnh đạo Bộ về Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dung của từng đơn vị. Tại thời điểm kiểm tra, Viện công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam đã xây dựng danh mục và báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dung của Viện.

b) Về việc thực hiện kiểm kê, theo dõi, quản lý, sử dụng tài sản:

- Đơn vị đã tiến hành kiểm kê tài sản năm 2020 theo quy định, mẫu biểu biên bản kiểm kê tài sản đơn vị đã thực hiện theo đúng mẫu tại Thông tư 107/2017/TT-BTC.

1.6. Tình hình thực hiện tự chủ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/06/2016 của Chính phủ:

a) Về cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của Viện và các đơn vị trực thuộc:

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện công nghiệp phần mềm và nội dung số được phê duyệt theo Quyết định số 1196/QĐ-BTTTT ngày 19/07/2017, (trong đó: Tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quyết định số 1196/QĐ-BTTTT có quy định đối với 02 đơn vị trực thuộc Viện là: Trung tâm khảo sát nghiên cứu và phát triển thị trường, Tạp chí phần mềm và nội dung số, thì chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc do Viện trưởng xây dựng, trình Bộ trưởng Quyết định).

- Trung tâm khảo sát nghiên cứu và phát triển thị trường: Bộ Thông tin và Truyên thông ban hành Quyết định số 2349/QĐ-BTTTT ngày 19/12/2017 quy định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

- Tạp chí phần mềm và nội dung số: Sau khi Quyết định số 1196/QĐ-BTTTT được ban hành và có hiệu lực, Viện chưa xây dựng và báo cáo Bộ

trưởng ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tạp chí. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tạp chí vẫn thực hiện theo các Quyết định số 1485/QĐ-BTTTT ngày 5/10/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Các đơn vị trực thuộc Viện là "đơn vị sự nghiệp có thu". Tuy nhiên, các đơn vị trực thuộc của Viện chưa xây dựng phương án tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập để trình cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tại thời điểm kiểm tra 02 đơn vị trực thuộc Viện vẫn chưa được giao tự chủ theo quy định.

b) Về biên chế tại Viện:

- Đơn vị được giao biên chế năm 2020 theo Quyết định số 135/QĐ-BTTTT ngày 04/2/2020: 30 chỉ tiêu, trong đó có 02 chỉ tiêu HĐLĐ (NĐ 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000).

- Qua kiểm tra thực tế, Đơn vị có 16 chỉ tiêu (trong đó: cán bộ công chức, viên chức là 14 người, 02 HĐLĐ (NĐ 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000).

c) Về tổ chức bộ máy Tài chính kế toán:

- Số nhân sự làm công tác Tài chính - Kế toán tại Đơn vị: 02 người (trong đó: CCVC: 02 người).

- Về bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng: Quyết định số 1003/QĐ-BTTTT ngày 4/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thắm làm Kế toán trưởng của Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam.

d) Phân phối kết quả tài chính trong năm:

Đơn vị thuộc loại đơn vị sự nghiệp được ngân sách đảm bảo chi thường xuyên được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2018-2020 tại Quyết định số 1859/QĐ-BTTTT ngày 13/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Thặng dư thâm hụt ngân sách của đơn vị năm 2020 sau khi nộp thuế là: 563.417.702 đồng (Trong đó, NSNN là: 423.836.828 Đồng; Hoạt động SXKĐV là: 139.580.874 đồng). Đơn vị trích lập các quỹ như sau:

- Trích tối thiểu 5% để lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 147.924.517 đồng.

- Trích Quỹ bổ sung thu nhập: 309.634.736 đồng (Trong đó, NSNN là: 309.634.736 Đồng; Hoạt động SXKĐV là: 0 đồng).

- Trích lập Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi: 118.526.626 đồng (Trong đó, NSNN là: 81.682.092 Đồng; Hoạt động SXKĐV là: 36.844.534 đồng).

- Số thặng dư còn lại đơn vị được sử dụng là: 0 đồng

e) Sử dụng kinh phí:

+ Chi trả thu nhập tăng thêm là: 378.963.269 đồng. Hệ số thu nhập tăng thêm bình quân là 0,2 lần so với lương ngạch bậc, chức vụ do nhà nước quy định (số tiền lương ngạch bậc, chức vụ là 1.546.409.440 Đồng).

+ Chi phúc lợi: 132.254.862 đồng.

2. Kiến nghị:

2.1. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công:

- Phối hợp với Bộ TT&TT ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo hướng dẫn tại công văn số 3844/BTTTT-KHTC ngày 06/10/2020.

2.2. Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước:

Căn cứ số liệu quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đề nghị Viện thực hiện công khai số liệu quyết toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai quyết toán ngân sách.

2.3. Các kiến nghị khác:

- Sau khi được phê duyệt quyết toán, đề nghị đơn vị tiến hành lưu trữ, bảo quản các sổ sách chứng từ kế toán theo qui định hiện hành về lưu trữ tài liệu kế toán.

Bộ Thông tin và Truyền thông thông báo số liệu xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2020 để Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam hoàn chỉnh báo cáo quyết toán theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn (để b/c);
- Viện CNPM & NDS VN(02b);
- Lưu: VT, KHTC.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Phạm Thị Phương Nhung